TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 432/2022/HSPT
Ngày: 30-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Liêm
Các Thẩm phán: Ông Lê Tự
Ông Đặng Kim Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 364/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thanh C và các bị cáo khác về tội *"Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép"*. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HSST ngày 23/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thanh C, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1976; tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú: Số 349/5 đường T, khối phố 5, phường T1, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông (Không rõ) và bà Nguyễn Thị N (chết); Có vợ Nguyễn Thị N1 (đã ly hôn) và 01 con; Vợ sau Nguyễn Thị Ngọc T2; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 88/HSST ngày 30/9/1994 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt Nguyễn Thanh C 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân".

Bản án số 43/HSPT ngày 23/7/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt Nguyễn Thanh C 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân".

Bản án số 119/HSST ngày 06/5/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt Nguyễn Thanh C 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 03 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt của 2 tội là 05 năm tù.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 172/QĐ-XPVPHC 04/7/2011 của Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Nguyễn Thanh C về hành vi "Trộm cắp tài sản", đã nộp phạt.

Bị bắt giam ngày 26/6/2021, (có mặt).

2. Hà Trường G; sinh ngày 15 tháng 9 năm 1979; tại tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký HKTT: Số 925/29/1B đường A, phường T3, quận T4, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số 78/13 đường N2, phường B, quận B1, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Hà Văn A1 (chết) và bà Hà Thị Th; có vợ Vũ Phương H (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/3/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 04 năm tù về tội "*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*".

Bị bắt giam ngày 25/6/2021, (có mặt).

3. Lê Văn T4; sinh ngày 13 tháng 12 năm 1995; tại tỉnh Hậu Giang; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp 8, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Lê Văn Th1 và bà Lê Thị Th2; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, (có mặt).

4. Nguyễn Quốc T5; sinh ngày 01 tháng 9 năm 1980; tại tỉnh Khánh Hòa; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số 47/5 đường N3, phường V1, thành phố N4, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Quốc Sơn và bà Đoàn Thị Đông; có vợ Nguyễn Thị Kim Tiến và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/6/2021, Hà Trường G được một người trên mạng Zalo tên Ánh Nguyệt thuê chở 03 công dân người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam từ Thành phố Hà Nội đến Thành phố Hồ Chí Minh với giá 60.000.000 đồng thì được G đồng ý. Sau khi thỏa thuận xong giá cả và địa điểm đón khách, khoảng 17 giờ ngày 02/6/2021 G lái xe ô tô biển kiểm soát 56S- 4408 đứng đợi tại khu vực cầu Phù Đổng, đường Vành đai 3, Thành phố Hà Nội thì có 01 xe ô

tô loại 7 chỗ đi đến gần xe ô tô của G dừng lại để cho 03 người khách Trung Quốc bước xuống rồi đi lên xe ô tô của G. Sau khi nhận được khách, G lái xe ô tô trên đi theo hướng quốc lộ 1A rồi tiếp tục đi vào đường Hồ Chí Minh để đi vào Tp. Hồ Chí Minh. Khi xe ô tô đến địa phận xã Đăk Man, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum vào lúc 20 giờ 50 phút ngày 03/6/2021 thì bị chốt liên ngành kiểm soát dịch Covid 19 kiểm tra phát hiện báo cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định.

Để trả công thuê G chở khách, Ánh Nguyệt sử dụng số tài khoản 237460189 Ngân hàng VPBank đứng tên Bùi Trung Tuyến chuyển trước 30.000.000 đồng vào số tài khoản 20802071982 Ngân hàng VPBank, đây là số tài khoản Hà Trường G mượn của Nguyễn Thị L. G sử dụng 5.500.000 đồng vào chi phí (tiền xăng xe, mua thức ăn cho người Trung Quốc, phí cầu đường), G thu lời số tiền 24.500.000 đồng.

Theo lời khai của 03 người Trung Quốc (Ye Fei, Ai LiYing, Fang Rong Yi) bị bắt giữ khai nhận: Do đã thỏa thuận trước với người tên Khải (không rõ nhân thân lai lịch) là ông chủ người Trung Quốc sống tại Campuchia. Ngày 31/5/2021, cả 3 người đón xe ô tô tới nghỉ tại khách sạn Hùng Vĩ, thành phố Bách Sắc, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/6/2021 thì có một người Trung Quốc đi xe ô tô không nhớ biển kiểm soát đến chở đi vào khu vực biên giới Trung Quốc - Việt Nam bàn giao cho một người Trung Quốc khác để người này tiếp tục dẫn bộ đường rừng, đi khoảng 01 giờ đồng hồ thì người dẫn đường thông báo là đã tới đất Việt Nam và bàn giao cho 03 người Việt Nam khoảng (17 tuổi đến 18 tuổi) và được 3 người này chở trên 03 chiếc xe máy đi khoảng 02 giờ đồng hồ đến nấp trong một cái hang. Đến khoảng 14 giờ ngày 02/6/2021 có một người Việt Nam lái xe ô tô không nhớ biển kiểm soát tới chở 03 người đi khoảng 04 giờ đồng hồ thì dừng lại bàn giao cho Hà Trường G. Sau đó G tiếp tục chở 03 người Trung Quốc vào Thành phố Hồ Chí Minh đến khoảng 20 giờ 50 phút ngày 03/6/2021 tại chốt liên ngành phòng chống dịch Covid-19 đèo Lò Xo (thuộc xã Đăk Man, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum) thì bị phát hiện. Mục đích của 03 người Trung Quốc là sang Campuchia để làm việc cho ông chủ người Trung Quốc. Mọi chi phí và cách thức đi lại đều do ông chủ người Trung Quốc chi trả.

Ngoài chuyến ngày 02/6/2021, thì trước đây Hà Trường G còn chở 04 chuyến khách người Trung Quốc nhập cảnh trái phép cho người phụ nữ trên Zalo có tên Ánh Nguyệt như sau:

Chuyến thứ 1: Ngày 22/5/2021, G chở 04 người từ cầu Phù Đổng, đường Vành đai 3, Thành phố Hà Nội vào khu vực tòa nhà Landmark81, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh với giá 60.000.000 đồng. G thu lợi số tiền 49.500.000 đồng.

Chuyến thứ 2: Ngày 24/5/2021, G chở 04 người từ khu vực tòa nhà Landmark81, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh đi Tp. Hà Nội với giá 60.000.000 đồng. G thu lợi số tiền 49.500.000 đồng.

Chuyến thứ 3: Ngày 27/5/2021, G chở 03 người từ huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh vào Tp. Hồ Chí Minh với giá 50.000.000 đồng. G thu lợi số tiền 39.500.000 đồng.

Các lần này bị cáo G đều sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 54G – 46604 để chở khách người Trung Quốc.

Chuyến thứ 4: Ngày 30/5/2021, G sử dụng xe biển kiểm soát 56S-4408 chở 02 người từ huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh đi ra Trạm dừng nghỉ tại cao tốc Bắc Ninh - Hà Nội với giá 50.000.000 đồng. G thu lợi số tiền 41.900.000 đồng.

Số tiền thu lợi bốn chuyến nêu trên (sau khi đã trừ chi phí thuê xe, xăng xe mua thức ăn và phí cầu đường).

Ngoài ra, Hà Trường G còn thuê Lê Tây Ng, Nguyễn Văn Nh, Lê Duy Th3 chở người Trung Quốc cho người phụ nữ có tên Zalo Ánh Nguyệt. Hành vi của Hà Trường G, Lê Tây Ng, Lê Duy Th3, Nguyễn Văn Nh là đồng phạm. Hành vi này của bị cáo G đã bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận đã xét xử tại bản án số 09/2022/HSST ngày 01/3/2022.

Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Kon Tum còn xác định Hà Trường G, Lê Văn T4, Nguyễn Quốc T5 có ngày tháng năm sinh và hộ khẩu nêu trên cùng chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép cho Nguyễn Thanh C, theo lời khai của G, T4, T5 khai nhận như sau:

Vào ngày 30/4/2021, Nguyễn Thanh C sử dụng số điện thoại 0383522821 gọi vào số điện thoại 0912843272 của Nguyễn Quốc T5 yêu cầu T5 ra Hà Nội đón khách là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Thành phố Hồ Chí Minh thì T5 đồng ý (vì đã được thỏa thuận giá cả từ trước là 30.000.000 đồng một chuyến khoảng 4 đến 5 khách). T5 đã lái xe ô tô BKS 79A- 14273 ra Hà Nội theo quốc lộ 1A. Đến rạng sáng ngày 04/5/2021, Nguyễn Thanh C điện thoại cho T5 ra khu vực cầu Thanh Trì, Thành phố Hà Nội đón khách. Lúc đầu có xe ô tô 07 chỗ chở 04 khách đến giao cho T5, sau đó C yêu cầu T5 đứng đợi để đón thêm 03 khách nữa, T5 đứng đợi khoảng 30 phút sau có xe ô tô đến giao cho T5 03 khách nữa, tổng cộng là 7 khách. Sau khi nhận 07 khách thấy xe không chở hết T5 đã điện thoại cho C yêu cầu C điều thêm xe ra để chở bớt người thì được C đồng ý. Thời điểm này Nguyễn Thanh C đang ở tại nhà nghỉ thôn V2, xã V3, huyện N5, tỉnh Ninh Thuận cùng với Lê Văn T4 và bạn gái của T4 là Nguyễn Thị Thoại M. Nguyễn Thanh C trao đổi với T4 đề nghị T4 lái xe ra hướng Hà Nội để chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép cho xe đang đi vào thì T4 đồng ý. T4 đã lái xe ô tô 51H - 21029 chở theo bạn gái tên Nguyễn

Thị Thoại M, khi đi C có xin đi nhờ xe để ra quốc lộ 1A. Khi đi đến gần Đà Nẵng, C có gửi số điện thoại của T5 để T4 liên lạc với T5. Sau đó T4 liên lạc với T5, cả hai thống nhất giao nhận khách tại khu vực đèo Hải Vân, thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 21 giờ ngày 04/5/2021 tại khu vực đèo Hải Vân, thành phố Đà Nẵng, T5 giao cho T4 04 khách còn T5 chở 03 khách. Sau khi giao và nhận khách xong cả hai đều thông báo cho C biết và tiếp tục lái xe theo hướng Quốc lộ 1A để đi vào Thành phố Hồ Chí Minh.

Trưa ngày 05/5/2021, Nguyễn Thanh C sử dụng số điện thoại 0383522821 điện thoại và nhắn tin vào số điện thoại 0345934939, 0915876978 của Hà Trường G (thời điểm này được lắp trong điện thoại Sam Sung màu đen của G mà Cơ quan An ninh điều tra đã thu giữ) với nội dung yêu cầu G chở 07 "kiện", theo G cho biết quy ước "kiện" ở đây là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ Tp. Hồ Chí Minh chở xuống phà Tân Châu, tỉnh An Giang với giá thoả thuận là 6.500.000 đồng. Đến đầu buổi chiều Nguyễn Thanh C sử dụng số điện thoại 0383522821 nhắn tin số điện thoại 0787577253 và số điện thoại 0797125806 sang cho G để G liên hệ nhận khách. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày Hà Trường G sử dụng số điện thoại 0345934939 để gọi vào số điện thoại 0787577253 của T4 để thống nhất giao và nhận khách. Đến khoảng 17 giờ 30 phút thì T4 giao cho G 04 người khách Trung Quốc tại khu vực quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. G tiếp tục liên lạc với số điện thoại 0797125806 để đón 03 người khách còn lại nhưng không được thì cả hai thỏa thuận lại số tiền chở 04 người khách Trung Quốc xuống phà Tân Châu, tỉnh An Giang là 5.000.000 đồng. G sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 51G - 46604 để chở 04 khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép xuống khu vực phà Tân Châu, tỉnh An Giang giao cho một người có tên tài khoản mạng Zalo là Trùm nổ sau đổi là "Speed". Còn Nguyễn Quốc T5 theo yêu cầu của Nguyễn Thanh C thì giao 03 người khách Trung Quốc cho người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Để trả công cho Lê Văn T4, Nguyễn Thanh C sử dụng số tài khoản 61510000753420 đứng tên Mai Thị Hòa chuyển 10.000.000 đồng vào số tài khoản 108869337249 đứng tên Lê Văn T4. Trả công cho Nguyễn Quốc T5, Nguyễn Thanh C đã sử dụng số tài khoản 560120522502 đứng tên Nguyễn Thanh C chuyển 20.000.000 đồng vào số tài khoản 0061001112619 đứng tên Nguyễn Quốc T5 và sử dụng số tài khoản 64210000561834 đứng tên Nguyễn Thị Hiếu chuyển 10.000.000 đồng vào số tài khoản 0061001112619 đứng tên Nguyễn Quốc T5. Trả công cho Hà Trường G, Nguyễn Thanh C sử dụng số tài khoản 560120522502 đứng tên Nguyễn Thanh C chuyển 5.000.000 đồng vào số tài khoản 6130205179849 đứng tên Hà Trường G.

Trong chuyến chở khách trên, Lê Văn T4 đã sử dụng 8.300.000 đồng vào

chi phí (tiền thuê xe, tiền xăng xe, phí cầu đường, mua đồ ăn cho người Trung Quốc). T4 đã thu lợi số tiền 1.700.000 đồng. Nguyễn Quốc T5 đã sử dụng 18.000.000 đồng vào chi phí (tiền thuê xe, tiền xăng xe, phí cầu đường, tiền mua đồ ăn cho người Trung Quốc), T5 đã thu lợi số tiền 12.000.000 đồng. Hà Trường G sử dụng 3.000.000 đồng vào chi phí (tiền thuê xe, tiền xăng, tiền ăn cho người Trung Quốc), G thu lợi số tiền 2.000.000 đồng.

Ngoài ra G, T4, T5 còn nhận chở các chuyến khác là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép cho Nguyễn Thanh C, cụ thể:

- Hà Trường G chở 02 chuyến khách là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép.

Chuyến thứ 1: Từ ngày 02/4/2021 đến ngày 07/4/2021, G chở 04 khách từ cầu Thanh Trì, Thành phố Hà Nội vào ngã tư An Sương, Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 30.500.000 đồng. Để trả công Nguyễn Thanh C sử dụng số tài khoản 560120522502 đứng tên Nguyễn Thanh C chuyển 30.500.000 đồng vào số tài khoản 6130205179849 đứng tên Hà Trường G, G thu lợi số tiền 19.000.000 đồng.

Chuyến thứ 2: Từ ngày 17/5/2021 đến ngày 18/5/2021, G chở 04 khách từ khu tòa nhà Landmark 81, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đi phà Tân Châu, tỉnh An Giang với giá 5.000.000 đồng. Để trả công Nguyễn Thanh C sử dụng số tài khoản 560120522502 đứng tên Nguyễn Thanh C chuyển 4.000.000 đồng vào số tài khoản 6130205179849 đứng tên Hà Trường G còn 1.000.000 đồng C không trả, G thu lợi số tiền 1.000.000 đồng.

Cả hai chuyến này bị cáo G đều sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 51G - 46604 để chở người Trung Quốc.

Số tiền thu lợi hai chuyến nêu trên (sau khi đã trừ chi phí thuê xe, xăng xe mua thức ăn và phí cầu đường).

Khi đón khách tại chuyến thứ 1 Hà Trường G nghi ngờ số khách Trung Quốc Nguyễn Thanh C thuê là người nhập cảnh trái phép cho nên G đã gọi điện cho Nguyễn Thanh C để hỏi thì được C cho biết "số khách Trung Quốc này là người không có giấy tờ đã ở Việt Nam" G biết chở số khách này là vi phạm pháp luật nhưng được Nguyễn Thanh C trấn an tâm lý "mình là tài xế thì không sao đâu" cho nên G vẫn tiếp tục chở nên G nhận thức được số khách Trung Quốc chở cho C là người nhập cảnh trái phép. Khi chở khách C yêu cầu G mua thức ăn, nước uống lên xe cho khách ăn, đi vệ sinh ở nơi vắng vẻ để tránh sự phát hiện của mọi người.

Nguyễn Thanh C thuê Lê Văn T4 chở 04 chuyến khách là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép như sau:

Chuyến thứ 1: Khoảng đầu tháng 3/2021 T4 chở 06 người khách từ khu vực Công viên Yên Sở, Tp. Hà Nội vào tỉnh Bình Phước. C trả cho T4 chuyến

này 15.000.000 đồng. T4 thu lợi số tiền 3.000.000 đồng.

Chuyến thứ 2: Khoảng cuối tháng 3/2021 T4 chở 05 khách từ Công viên Yên Sở, Tp. Hà Nội vào sau bến xe An Sương, Tp. Hồ Chí Minh. Chuyến này C chuyển cho T4 25.000.000 đồng. T4 thu lợi số tiền 8.500.000 đồng.

Chuyến thứ 3: Khoảng đầu tháng 4/2021 T4 chở 05 khách từ công viên Yên Sở, Tp. Hà Nội vào ngã tư An Sương, Tp. Hồ Chí Minh. Chuyến này C chuyển cho T4 25.000.000 đồng. T4 thu lợi số tiền 4.500.000 đồng.

Chuyến thứ 4: Khoảng cuối tháng 4/2021 T4 chở 05 khách từ công viên Yên Sở, Tp. Hà Nội vào ngã tư An Sương, Tp. Hồ Chí Minh. Chuyến này C chuyển cho T4 35.000.000 đồng. T4 thu lợi số tiền 12.200.000 đồng.

Cả bốn chuyến này bị cáo T4 đều sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 51H-21029 để chở người Trung Quốc.

Số tiền thu lợi bốn chuyến nêu trên (sau khi đã trừ chi phí thuê xe, xăng xe mua thức ăn và phí cầu đường).

Chuyến thứ 1 T4 chỉ biết số khách này là người Trung Quốc, sau chuyến thứ nhất trong một lần T4 đến nhà Nguyễn Thanh C tại quận Y, Tp. Hồ Chí Minh chơi thì được C cho biết "mấy thằng Trung Quốc mày chở đi chui vào Việt Nam không có giấy tờ". Cho nên các chuyến sau này T4 đều nhận thức được số khách này là người Trung Quốc được nhập cảnh trái phép. Nhưng do nhu cầu cần tiền để chi tiêu cá nhân cho nên T4 vẫn nhận lời chở khách là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép cho C.

Ngoài ra, trong các chuyến chở khách Trung Quốc, C đều yêu cầu T4 mua cơm, nước uống lên xe, đi vệ sinh ở nơi vắng vẻ, cài phần mềm dịch tiếng để nói chuyện với người Trung Quốc. Hết chuyến thứ 3 T4 lo sợ về việc chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép thì T4 có gọi điện cho C nói là không chở nữa thì được C động viên trấn an tâm lý là người lái xe chỉ chở thuê nếu bị phát hiện thì chỉ bị phạt hành chính. Đến chuyến thứ 5 ngày 04/5/2021 khi C đi cùng xe với T4 từ thôn V2, huyện V3, tỉnh Ninh Thuận để ra đường quốc lộ 1A thì C có nói với T4 "chở mấy thằng Trung Quốc như quả bom nổ chậm không biết nó nổ khi nào". Nhưng T4 tiếp tục chở hết chuyến thứ 5 thì dừng lại không chở khách người Trung Quốc nhập cảnh trái phép cho C nữa.

- Nguyễn Quốc T5 chở 04 chuyến khách là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép. Với giá thỏa thuận là 30.000.000 đồng một chuyến, mỗi chuyến chở từ 4 đến 5 người.

Chuyến thứ 1: Khoảng cuối tháng 3/2021 T5 chở 05 người khách từ khu vực quận Hoàng Mai, Tp. Hà Nội vào quận 9, Tp. Hồ Chí Minh. T5 thu lợi số tiền 12.000.000 đồng.

Chuyến thứ 2: Khoảng đầu tháng 4/2021 T5 chở 04 khách từ quận Hoàng Mai, Tp. Hà Nội vào bến xe An Sương, Tp. Hồ Chí Minh. T5 thu lợi số tiền

12.000.000 đồng.

Chuyến thứ 3: Cũng khoảng đầu tháng 4/2021 T5 chở 05 khách từ cầu Vĩnh Tuy, Tp. Hà Nội vào quận 9, Tp. Hồ Chí Minh. T5 thu lợi số tiền 12.000.000 đồng.

Chuyến thứ 4: Khoảng cuối tháng 4/2021 T5 chở 04 khách từ khu vực đô thị ECoPark, Tp. Hà Nội vào quận 7, Tp. Hồ Chí Minh. T5 thu lời số tiền 12.000.000 đồng.

Các lần này bị cáo T5 đều sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 79A- 14273 để chở khách người Trung Quốc.

Số tiền thu lợi bốn chuyến nêu trên (sau khi đã trừ chi phí thuê xe, xăng xe mua thức ăn và phí cầu đường).

Trong các lần chở khách Trung Quốc, Nguyễn Thanh C đều yêu cầu Nguyễn Quốc T5 mua cơm, nước uống lên xe, đi vệ sinh ở nơi vắng vẻ, đi qua trạm thu phí phải đóng kín cửa, cài phần mềm dịch tiếng để nói chuyện với người Trung Quốc. Ngoài ra, qua tìm hiểu trên các mạng xã hội T5 thấy các vụ án lái xe chở người Trung Quốc bị xử lý cho nên hết chuyến thứ 3 T5 nghi ngờ những người Trung Quốc này là người không có giấy tờ nên đã gọi điện cho C hỏi thì được C cho biết những người khách Trung Quốc này là người nhập cảnh trái phép vào Việt Nam đã ở Hà Nội một thời gian bây giờ muốn vào Thành phố Hồ Chí Minh. T5 biết là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên T5 vẫn tiếp tục chở cho C chuyến thứ 4 và 5 thì không làm nữa.

Quá trình điều tra, giai đoạn đầu chưa khởi tố, bị cáo Nguyễn Thanh C thừa nhận hành vi của mình đã thuê Hà Trường G chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, vào ngày khởi tố bị can, bị cáo C không thừa nhận đã thuê Hà Trường G, Lê Văn T4 và Nguyễn Quốc T5 chở khách người Trung Quốc, không thừa nhận sự việc như các lời khai của G, T4, T5. Việc G, T4, T5 có chở người Trung Quốc hay không C không biết, không liên quan đến C.

Từ những phân tích nêu trên có đủ căn cứ khẳng định: Tổng số người và số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo như sau:

Bị cáo Nguyễn Thanh C chở 54 người, thu lợi bất chính số tiền 11.400.000 đồng; Bị cáo Hà Trường G chở 28 người, thu lợi bất chính số tiền 226.900.000 đồng; Bị cáo Lê Văn T4 chở 19 người, thu lợi bất chính số tiền 26.900.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Quốc T5 chở 11 người, thu lợi bất chính số tiền 24.000.000 đồng.

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HSST ngày 23/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đã quyết định*:**

1. Tuyên bố:

Các bị cáo Nguyễn Thanh C, Hà Trường G, Lê Văn T4 và Nguyễn Quốc T5 phạm tội "*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*".

2. Về hình phạt:

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 348; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh C** 11 *(Mười một*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 26/6/2021.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Hà Trường G** 08 (*Tám*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/6/2021.

Tổng hợp hình phạt bản án số 09/2022/HSST ngày 01/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt bị cáo Hà Trường G 04 năm tù về tội "*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*" với bản án này. Buộc bị cáo Hà Trường G phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (*Mười hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/6/2021.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn T4** 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quốc T5** 07 (*Bảy*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 348 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Phạt bị cáo Hà Trường G: 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*)

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu của bị cáo Hà Trường G số tiền thu lợi bất chính là 226.900.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu trắng đỏ, loại màn hình cảm ứng của Hà Trường G.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt bổ sung còn lại,

xử lý vật chứng phần còn lại, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/8/2022, bị cáo Nguyễn Thanh C có đơn kháng cáo kêu oan.

Ngày 03/8/2022, bị cáo Hà Trường G có đơn kháng cáo xin xem xét lại mức độ phạm tội, mức hình phạt quá nặng, hình phạt bổ sung, thu lợi bất chính, tịch thu Iphone 7 Plus.

Ngày 29/7/2022, bị cáo Lê Văn T4 có đơn kháng cáo; ngày 01/8/2022, bị cáo Nguyễn Quốc T5 có đơn kháng cáo cùng nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thanh C, Hà Trường G, Lê Văn T4, Nguyễn Quốc T5 đều giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Thanh C kêu oan, bị cáo Hà Trường G xin xem xét mức độ phạm tội, xin xem xét phần hình phạt bổ sung, thu lợi bất chính và phần tịch thu điện thoại Iphone 7 Plus. Các bị cáo Lê Văn T4, Nguyễn Quốc T5 xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh C, Hà Trường G, Lê Văn T4, Nguyễn Quốc T5 và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Mặc dù bị cáo Nguyễn Thanh C kêu oan, bị cáo Hà Trường G xin xem xét mức độ phạm tội, nhưng căn cứ lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh C vào các ngày 26/6/2021, 27/6/2021, 29/6/2021, bản tự khai ngày 26/6/2021, 29/6/2021 đối chiếu các biên bản đối chất giữa các bị cáo, lời khai của các bị cáo Hà Trường G, Lê Văn T4, Nguyễn Quốc T5 và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Đối với bị cáo Hà Trường G: Từ ngày 22/5/2021 đến ngày 03/6/2021 Hà Trường G đã nhận chở thuê cho Ánh Nguyệt 05 chuyến với 16 khách người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Ngoài ra, Hà Trường G còn nhận chở thuê cho Nguyễn Thanh C 03 chuyến với 12 khách người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Tổng cộng Hà Trường G thu lợi bất chính số tiền 226.900.000 đồng.

Đối với bị cáo Lê Văn T4: Từ đầu tháng 3/2021 đến đầu tháng 5/2021 Nguyễn Thanh C thuê Lê Văn T4 chở 05 chuyến với 25 khách người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Tuy nhiên, khi chở chuyến thứ nhất vào đầu tháng 3/2021 chở 06 người khách Trung Quốc từ khu vực Công viên Yên Sở, Thành phố Hà Nội vào tỉnh Bình Phước, Lê Văn T4 không biết khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép, sau đó mới được Nguyễn Thanh C cho biết số

khách Lê Văn T4 chở là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam nên Lê Văn T4 chỉ chịu trách nhiệm chở 04 chuyến với tổng số khách người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam là 19 người, thu lợi bất chính số tiền 26.900.000 đồng.

Đối với bị cáo Nguyễn Quốc T5: Từ cuối tháng 3/2021 đến đầu tháng 5/2021 Nguyễn Thanh C thuê Nguyễn Quốc T5 chở 05 chuyến với 25 khách người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Tuy nhiên, đến chuyến thứ 4 và thứ 5 thì T5 mới biết số khách chở cho Nguyễn Thanh C là người Trung Quốc. Như vậy, Nguyễn Quốc T5 đã chở tổng số 11 người khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, thu lợi bất chính số tiền 24.000.000 đồng.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh C: Từ đầu tháng 3/2021 đến ngày 18/5/2021, Nguyễn Thanh C thông qua nhóm Taxi Grap Thành phố Hồ Chí Minh có Tuấn (chưa rõ nhân thân lai lịch) và một số đối tượng khác đã thuê C và C biết rõ số khách là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, nhưng vì vụ lợi C đã trực tiếp thuê các lái xe Hà Trường G, Lê Văn T4, Nguyễn Quốc T5 chở tổng cộng 13 chuyến với 54 người khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam để hưởng tiền giới thiệu khách với số tiền 11.400.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thanh C, Hà Trường G, Lê Văn T4, Nguyễn Quốc T5 đã bị TAND tỉnh Kon Tum xét xử về tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép" theo điểm a khoản 3 Điều 348 BLHS là có có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Bản án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất nghiêm trọng của vụ án, mức độ phạm tội, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt các bị cáo Nguyễn Thanh C 11 năm tù, Hà Trường G 08 năm 06 tháng tù, Lê Văn T4 07 năm 06 tháng tù, Nguyễn Quốc T5 07 năm tù là tương xứng với hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, đối với các bị cáo Nguyễn Thanh C, Lê Văn T4, Nguyễn Quốc T5 không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh C, Lê Văn T4, Nguyễn Quốc T5 và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đối với bị cáo Hà Trường G sau khi xử sơ thẩm gia đình bị cáo đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum số tiền 130.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Trường G giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Như đã phân tích trên, kháng cáo kêu oan của bị cáo Nguyễn Thanh C không được chấp nhận nên các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm liên quan đến bị cáo Nguyễn Thanh C vẫn giữ nguyên.

Đối với bị cáo Hà Trường G bản án sơ thẩm áp dụng hình phạt tiền bổ sung, tịch thu tiền thu lợi bất chính và tịch thu điện thoại dùng vào việc trao đổi

để chở khách Trung Quốc là có căn cứ đúng pháp luật nên không chấp nhận phần kháng cáo này của bị cáo Hà Trường G.

[2] Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh C, Lê Văn T4, Nguyễn Quốc T5 không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Đối với kháng cáo của bị cáo Hà Trường G được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh C, Lê Văn T4, Nguyễn Quốc T5 và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hà Trường G, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh C, Hà Trường G, Lê Văn T4, Nguyễn Quốc T5 phạm tội "*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép"*.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 348; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh C 11 *(Mười một*) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2021.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hà Trường G 08 (*Tám*) năm tù. Tổng hợp hình phạt 04 *(Bốn)* năm tù về tội "*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*" của bản án số 09/2022/HSST ngày 01/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Hình phạt chung của 02 bản án buộc bị cáo Hà Trường G phải chấp hành là 12 (*Mười hai*) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/6/2021.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Bị cáo Lê Văn T4 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Quốc T5 07 (*Bảy*) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 348 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 phạt bị cáo Hà Trường G 20.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu của bị cáo Hà Trường G số tiền thu lợi bất chính là 226.900.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu trắng đỏ, loại màn hình cảm ứng của Hà Trường G.

2. Về án phí: Nguyễn Thanh C, Lê Văn T4, Nguyễn Quốc T5 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Hà Trường G không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần hình phạt bổ sung còn lại, phần xử lý vật chứng còn lại, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum (05b);
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh Kon Tum (03);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Kon Tum (03);
- Các bị cáo (TTG tống đạt cho bị cáo bị giam);
- UBND phường T1, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- UBND phường T3, quận T4, Thành phố Hồ Chí Minh và phường B, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- UBND xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- UBND phường V1, thành phố N4, tỉnh Khánh Hòa (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Thanh Liêm